

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2020 - 2021

Giáo viên chủ nhiệm: Phạm Nguyễn Quỳnh Thư. Phòng học: 305.

Lớp	MS	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Giới tính	Ngoại ngữ 2
				Ngày	Tháng	Năm		
10A13	1	Nguyễn Phương	Anh	06	02	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	2	Trần Ngọc Minh	Anh	16	05	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	3	Phạm Quỳnh	Chi	07	04	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	4	Nguyễn Ngọc Hồng	Đào	16	05	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	5	Nguyễn Mai	Hân	30	05	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	6	Phạm Gia	Huy	27	07	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	7	Huỳnh Minh	Khang	22	10	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	8	Nguyễn Đoàn Khánh	Linh	20	12	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	9	Nguyễn Khánh	Ly	21	10	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	10	Vương Thục	Mẫn	06	07	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	11	Lê Kim	Ngân	10	09	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	12	Trần Yến	Ngân	16	04	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	13	Nguyễn Bảo	Nghi	04	11	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	14	Nguyễn Huỳnh Đông	Nghi	25	07	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	15	Nguyễn Phước Trúc	Ngọc	21	08	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	16	Tào Bảo	Ngọc	30	05	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	17	Lê Trần Thanh	Nhi	16	08	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	18	Lê Huỳnh Tuấn	Phi	23	05	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	19	Vũ Thanh	Phong	07	03	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	20	Nguyễn Ngọc Bảo	Phúc	24	05	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	21	Bùi Uyên	Phương	22	09	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	22	Phùng Đình	Phương	20	09	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	23	Nguyễn Hoàng	Quân	16	09	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	24	Lê Quang Thanh	Quốc	25	07	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	25	Lý Mỹ	Quỳnh	26	03	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	26	Đào Xuân	Sơn	12	08	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	27	Mạch Quốc	Tân	24	11	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	28	Tôn Kim	Thịnh	21	02	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	29	Trần Thái Minh	Thông	26	02	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	30	Nguyễn Anh	Thư	28	10	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	31	Trần Ngọc Quỳnh	Trâm	29	10	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	32	Đỗ Cao	Trí	16	12	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	33	Trương Hữu	Trí	01	01	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	34	Lê Khuê	Tú	28	06	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	35	Nguyễn Anh Nhật	Tú	31	10	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	36	Nguyễn Ngọc	Tuấn	13	06	2005	Nam	Tiếng Hàn
10A13	37	Bùi Châu Nhã	Uyên	19	04	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	38	Từ Thanh	Vân	18	01	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	39	Hồng Lê Thảo	Vy	14	03	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	40	Lê Hoàng Khánh	Vy	07	02	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	41	Quách Ngọc Thúy	Vy	13	11	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	42	Trần Hà	Vy	13	01	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	43	Trần Lý Khánh	Vy	20	08	2005	Nữ	Tiếng Hàn
10A13	44	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	06	02	2005	Nữ	Tiếng Hàn

- Học sinh xem danh sách và sơ đồ lớp.
- 6g40 sáng ngày 03/9/2020, học sinh có mặt tại phòng học của lớp để sinh hoạt đầu năm với thầy cô GVCN (dự kiến học sinh ra về lúc 9g).
- **Lưu ý:** khi đến trường phải đeo khẩu trang, chấp hành nghiêm các qui định về phòng chống dịch Covid-19. Học sinh có triệu chứng cảm, sốt không đến trường tập trung.